

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày: 19-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bé Mười

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Đẹp và bà Thạch Thị Thúy Ái

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Biện Công Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020 tại đường Phan Bội Châu (đoạn cầu Cái Sơn 2), Khóm E, Phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc C**, sinh năm 1990 tại thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: Khóm K, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Quốc H, sinh năm 1972 (chết) và bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1972

Vợ, con: Chưa có

Tiền sự: có 02 tiền sự

- Ngày 06/02/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong vào ngày 22/11/2018.

- Ngày 19/11/2019 bị Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố Sa Đéc xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “xâm hại sức khỏe của người khác”, chưa nộp phạt.

Tiền án: Không

Nhân thân: Ngày 19/7/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm xử phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/8/2012, thi hành xong tiền án phí ngày 11/3/2014. Về phần trách nhiệm dân sự, bị hại chưa làm đơn yêu cầu thi hành án nên đã hết thời hiệu thi hành án (đã được xóa án tích theo quy định).

Tạm giữ, tạm giam: không

Hiện bị cáo tại ngoại; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Lê Văn H1, sinh năm 1981 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Khóm K, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1- Chị Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh năm 1984 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Khóm E, Phường Y, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp

2- Chị Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1974 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Khóm K, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

- Người làm chứng:

1- Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1972 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Khóm K, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

2- Anh Lý Thiện H2, sinh năm 1968 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Khóm K, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

3- Anh Trần Văn P, sinh năm 1978 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Khóm K, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

4- Anh Lê Văn D, sinh năm 1984 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Khóm K, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

5- Anh Lê Văn H3, sinh năm 1985 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Khóm K, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

6- Chị Võ Thị H4, sinh năm 1987 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Khóm K, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

7- Anh Lê Văn G, sinh năm 1983 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Khóm K, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

8- Anh Nguyễn Thanh H5, sinh năm 1986 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Khóm X, Phường V, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

9- Anh Trần Hoài P1, sinh năm 1986 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp U, xã O, huyện R, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 28/12/2019, Nguyễn Quốc C đi bộ ngang nhà anh Nguyễn Văn T2 tọa Khóm K, Phường A, thành phố S thì nhìn thấy Lê Văn H3 và Tổng Hữu N1 đang chơi đánh bạc, mỗi ván ăn thua 5.000 đồng nên C vào đứng xem. Lúc này, Lê Văn H1 đang ngồi uống rượu cùng với anh Lý Thiện H2 và anh Lê Văn D ở kế bên, thấy C xem đánh bài nên anh H1 kêu C đi về để cho anh H3 và anh N1 chơi đánh bài nên dẫn đến giữa anh H1 và C xảy ra cự cãi, đánh nhau thì được mọi người can ngăn.

Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, anh H1 đi về nhà tại Khóm K, Phường A, thành phố S, còn C thì đi về nhà của dì ruột tên Nguyễn Thị Thanh T1 tại Khóm K, Phường A, thành phố S lấy 01 con dao, mũi bằng dài 33cm, giấu vào phía sau lưng quần rồi đi tìm anh H1. Khi C nhìn thấy anh H1 đang đứng ngoài đường trước cửa nhà của anh H1 thì liền lúc này C lấy con dao ra cầm trên tay phải chạy đến rượt chém nhiều cái vào cơ thể anh H1, trúng vào các vùng gồm: đỉnh thái dương, gò má phải, lưng, vai phải, cánh tay phải.

Sau đó được mọi người can ngăn nên C cầm con dao đi về ném bỏ rồi bỏ trốn. Đến ngày 31/12/2019, C đến Công an Phường 2, thành phố Sa Đéc đầu thú.

Đối với anh H1 được mọi người đưa đến bệnh viện đa khoa thành phố Sa Đéc điều trị đến ngày 03/01/2020 thì xuất viện.

Quá trình điều tra, Công an đã tiến hành thu giữ gồm:

- 01 con dao dài 33cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, rộng 9cm, mũi bằng;
- 04 mảnh vỡ của cục gạch ống màu đỏ, vết màu nâu đỏ.

Trích xuất thu giữ 04 đoạn camera lưu giữ hình ảnh C có hành vi sử dụng dao chém gây thương tích cho anh H1 vào ngày 28/12/2019 để làm căn cứ xử lý theo quy định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 25/TgT ngày 06/02/2020 và Công văn số 75/TTPY ngày 10/3/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê văn H1 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương phần mềm đỉnh – thái dương phải lành (TLTT: 02%);
- Sẹo vết thương phần mềm trán phải đến gò má phải lành xấu (TLTT: 06%);
- Sẹo vết thương phần mềm vùng lưng (TLTT: 02%);
- Sẹo vết thương phần mềm vai phải (TLTT: 01%);
- Sẹo vết thương phần mềm cánh tay phải (TLTT: 02%).

2. Kết luận: Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Văn H1 do thương tích gây nên hiện tại là **12%**. Tại thời điểm giám định. Theo nguyên tắc cộng lùi tại Thông tư (khi có từ hai tỷ lệ tổn thương trở lên).

3. Kết luận khác: Các tổn thương trên do vật có cạnh sắc bén gây ra.

Quá trình điều tra, anh Lê Văn H1 yêu cầu Nguyễn Quốc C bồi thường các khoản gồm:

- Chi phí điều trị thương tích là 4.118.000 đồng;
- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 15.000.000 đồng;
- Tiền thu nhập bị mất là 9.000.000 đồng.

Tổng cộng: **28.118.000 đồng**

- Chị Nguyễn Thị Huỳnh N (vợ của anh H1) là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc anh H1 trong thời gian điều trị thương tích yêu cầu bị cáo C bồi thường tiền thu nhập bị mất là 1.200.000 đồng.

Bị cáo C đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh H1 và chị N. Trong quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo C đã bồi thường cho anh H1 số tiền 10.000.000 đồng.

Anh H1 yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 18.118.000đ. Bị cáo C đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh H1.

Tại bản cáo trạng số **20/CT-VKSND-TPSD** ngày 22/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo **Nguyễn Quốc C** về tội “**Cố ý gây thương tích**” theo **Điểm d Khoản 2 Điều 134** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

Áp dụng **Điểm d Khoản 2 Điều 134, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51** của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc C** về tội “**Cố ý gây thương tích**” với mức án **02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù**.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Người làm chứng không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời trình bày của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 25/TgT ngày 06/02/2020 và Công văn số 75/TTPY ngày 10/3/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp và các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 28/12/2019 tại trước hộ thuộc Khóm K, Phường A, thành phố S, Nguyễn Quốc C chỉ vì mâu thuẫn nhỏ đã có hành vi sử dụng con dao bằng kim loại, lưỡi dao sắc bén là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhất trúng vào các vùng: đỉnh thái dương, gò má phải, lưng, vai phải và cánh tay phải của anh Lê Văn H1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

Bị cáo hiểu được sức khỏe, tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ. Hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác sẽ bị pháp luật xử lý. Bị cáo cũng nhận thức được dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm vì nó là vật sắc bén, nếu sử dụng để chém vào cơ thể người khác sẽ gây ra thương tích, nếu trúng vào những vị trí hiểm yếu có thể dẫn đến chết người. Thế nhưng, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã có hành vi sử dụng dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm chém nhiều cái vào người anh H1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, với lỗi cố ý, xâm phạm đến sức khỏe của anh H1, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo là người đã thành niên, về nhân thân của bị cáo từng bị xử phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” đã được xóa án tích và có 02 tiền sự về các hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” và “xâm hại sức khỏe của người khác”. Nếu biết ăn năn hối cải thì bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động để phụ giúp gia đình và làm người công dân tốt. Khi đến nhà anh H2 thì giữa bị cáo với anh H1 xảy ra cự cãi và đánh nhau thì được mọi người can ngăn, anh H1 đã về nhà còn bị cáo với bản tính nóng nảy, hung hăng, thể hiện tính côn đồ, bị cáo đã đi vào nhà chị Nguyễn Thị Thanh T1 lấy con dao đi đến nhà anh H1 để tìm và chém nhiều nhất vào người anh H1 gồm: vào vùng đỉnh thái dương, gò má phải, lưng,

vai phải và cánh tay phải gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12% để rồi một lần nữa đi vào con đường phạm tội.

[3] Từ những phân tích trên cho thấy, hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội **“Cố ý gây thương tích”** theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b)

i) Có tính chất côn đồ;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a)

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

3.....”

[4] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng tính mạng, sức khỏe của người khác, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về tình tiết tăng nặng:* Không.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ:*

Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú, bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại nhận xong, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy cần áp dụng Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:*

- Đối với anh Lê Văn H1 yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị, tiền bù đắp tổn thất tinh thần, thu nhập thực tế bị mất, tổng số tiền 28.118.000 đồng, bị cáo đã bồi thường cho anh H1 số tiền 10.000.000 đồng, anh H1 tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại 18.118.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh H1, vì vậy cần ghi nhận sự thỏa thuận này

- Đối với chị Nguyễn Thị Huỳnh N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc anh Lê Văn H1 trong thời gian điều trị thương, chị N yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thu nhập thực tế bị mất là 1.200.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị N, vì vậy cần ghi nhận sự thỏa thuận này.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 04 mảnh vỡ của cục gạch ống màu đỏ, vết màu nâu đỏ thu giữ tại hiện trường là vật không còn giá trị sử dụng và 01 con dao dài 33cm (cán dao bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm), rộng 9cm, mũi bằng là công cụ bị cáo sử dụng gây thương tích cho anh H1, đồng thời chị T1 không có yêu cầu nhận lại cần tịch thu tiêu hủy.

(Hiện vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý).

- Đối với 01 USB hiệu Kingston có lưu giữ hình ảnh bị cáo C có hành vi sử dụng con dao chém gây thương tích cho anh H1 cần tiếp tục quản lý để lưu hồ sơ vụ án.

[9] *Về án phí:*

Bị cáo Nguyễn Quốc C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Đối với anh Lê Văn H3 và anh Tống Hữu N1 có hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sa Đéc đã có văn bản đề nghị Công an Phường 2, thành phố Sa Đéc xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ Khoản 2 Điều 134, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Quốc C** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quốc C** mức án **02 năm 06 tháng tù** (Hai năm sáu tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 590 của Bộ luật Dân sự

Buộc bị cáo **Nguyễn Quốc C** bồi thường cho:

- Anh **Lê Văn H1** số tiền **18.118.000 đồng**;

- Chị **Nguyễn Thị Huỳnh N** số tiền **1.200.000 đồng**.

Tổng cộng là **19.318.000 đồng**.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao dài 33cm (cán dao bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm), rộng 9cm, mũi bằng;

- 04 mảnh vỡ của cục gạch ống màu đỏ, vết màu nâu đỏ.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/6/2020).

Tiếp tục quản lý: 01 USB hiệu Kingston có lưu giữ hình ảnh bị cáo có hành vi sử dụng con dao chém gây thương tích cho anh H1 để lưu hồ sơ vụ án.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Bị cáo **Nguyễn Quốc C** nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm và **965.900 đồng** án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh DT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (4b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Bé Mười